

GIẢI PHÁP ĐỐI VỚI VIỆC SỬ DỤNG ÁN LỆ TRONG ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC TẠI CÁC CƠ SỞ ĐÀO TẠO LUẬT Ở VIỆT NAM

NGUYỄN BÁ BÌNH *

Tóm tắt: Sử dụng án lệ trong chương trình đào tạo sau đại học tại các cơ sở đào tạo luật ở Việt Nam là nhu cầu tất yếu khách quan đặt trong bối cảnh Việt Nam đã công nhận án lệ là một nguồn luật và đã công bố các án lệ để phục vụ hoạt động xét xử của tòa án. Bài viết đề xuất các giải pháp đối với việc sử dụng án lệ trong đào tạo sau đại học ở các cơ sở đào tạo luật: 1) Giảng dạy các vấn đề cơ bản về án lệ và áp dụng án lệ; 2) Sử dụng án lệ với tư cách là học liệu và là phương pháp sử dụng bản án (case method); 3) Đưa án lệ vào danh mục các đề tài tốt nghiệp và khuyến khích học viên thực hiện luận văn, luận án về chủ đề này.

Từ khóa: Đào tạo luật; sau đại học; sử dụng án lệ

Nhận bài: 20/9/2018

Hoàn thành biên tập: 11/3/2019

Duyệt đăng: 22/3/2019

SOLUTIONS TO USE CASE LAW IN POST-GRADUATE TRAINING AT LAW SCHOOLS IN VIETNAM

Abstract: Using case law in post-graduate training programs at law schools in Vietnam is an objective demand because Vietnam has recognised case law as a source of law and already published several cases to support the practice of the judicial system. The paper suggests the following solutions to use case law in post-graduate training at law schools in Vietnam: i) Teaching basic contents on case law and applying case law; ii) Using case law as course materials and as the case method of law teaching; iii) Including the topic of case law in to the list of graduation thesis topics and encouraging students to write theses on this topic.

Keywords: Law training; post-graduate; using case law

Received: Sept 20th, 2018; Editing completed: Mar 11th, 2019; Accepted for publication: Mar 22nd, 2019.

Trong những năm gần đây Việt Nam đã công nhận án lệ là một nguồn luật và đến nay Chánh án Tòa án nhân dân tối cao đã công bố 26 án lệ, có án lệ đã được tòa án áp dụng. Thực tiễn cũng cho thấy việc sử dụng án lệ trong xét xử đã không chỉ còn phổ biến, quan trọng ở các nước thuộc hệ thống thông luật (common law system) mà ngày càng quan trọng ở các nước thuộc các hệ thống pháp luật

khác, trong đó bao gồm hệ thống dân luật (civil law system).¹ Đặt trong bối cảnh đó, sử dụng án lệ trong chương trình đào tạo sau đại học tại các cơ sở đào tạo luật ở Việt Nam là nhu cầu tất yếu khách quan và cấp thiết.

(1). Julian Hermida, "Convergence of Civil Law and Common Law in the Criminal Theory Realm", *University of Miami International and Comparative Law Review*, Fall, 2005; Michael Kirby, "Precedent Law, Practice, and Trends in Australia", 2007, *Australian Bar Review*; Susan Y Bell, "Precedent: Attitude of the English and Australian Courts", 1970, 266, *The Adelaide Law Review*, 268.

* Giảng viên, Trường Đại học Luật Hà Nội
E-mail: nguyennbabinh@hlu.edu.vn

1. Giảng dạy các vấn đề cơ bản về án lệ và áp dụng án lệ

Có hai cách thức có thể xem xét khi giảng dạy về án lệ và áp dụng án lệ ở các chương trình đào tạo sau đại học: *Thứ nhất*, xây dựng một học phần độc lập về án lệ; *Thứ hai*, lồng ghép nội dung giảng dạy các vấn đề cơ bản về án lệ và áp dụng án lệ vào một hoặc một số học phần trong chương trình đào tạo sau đại học.

1.1. Xây dựng học phần độc lập về án lệ

1.1.1. Phác thảo học phần riêng về án lệ trong các chương trình đào tạo sau đại học

Hiện có rất ít cơ sở đào tạo luật Việt Nam đưa học phần (ở trình độ thạc sĩ thường gọi là chuyên đề, trong bài viết này gọi chung là học phần) về án lệ vào chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ. Ở Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành luật định hướng ứng dụng ban hành năm 2015 của Trường Đại học Luật Hà Nội, gồm: Chuyên ngành luật hiến pháp và luật hành chính (mã số: 60380102), Chuyên ngành luật dân sự và tố tụng dân sự (mã số: 60380103), Chuyên ngành luật hình sự và tố tụng hình sự (mã số: 60380104), Chuyên ngành tội phạm học và phòng ngừa tội phạm (mã số: 60380105), Chuyên ngành luật kinh tế (mã số: 60380107), Chuyên ngành luật quốc tế (mã số: 60380108), duy nhất trong chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành luật định hướng ứng dụng Chuyên ngành luật hiến pháp và luật hành chính có 01 học phần độc lập (LHP-HC-08) về án lệ và sử dụng án lệ trong nhà nước pháp quyền (03 tín chỉ) với các nội dung: khái luận về án lệ và vai trò của án lệ trong hệ thống pháp luật của nhà nước pháp

quyền; phân tích cấu trúc án lệ từ một số án lệ điển hình trên thế giới; cách thức sử dụng án lệ; án lệ trong hệ thống pháp luật Việt Nam - hiện tại và tương lai. Khoa luật Đại học quốc gia Hà Nội có 01 học phần riêng về “Học thuyết và án lệ quốc tế” (International doctrine and jurisprudence) trong Chương trình đào tạo chuẩn Đại học quốc gia thạc sĩ định hướng nghiên cứu chuyên ngành luật quốc tế, ban hành năm 2016. Đây cũng là học phần tự chọn đối với học viên.

Việc thiết kế học phần riêng về án lệ ở bậc sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) phụ thuộc nhiều vào chương trình đào tạo trình độ cử nhân đã có học phần này hay chưa. Hiện nay chương trình đào tạo do các trường chủ động xây dựng, do đó việc đưa học phần nào vào chương trình phụ thuộc quyền quyết định của từng trường. Trong khi đó, nguồn học viên đầu vào của hệ đào tạo sau đại học có thể đến từ các cơ sở đào tạo khác nhau. Vì thế để tránh trường hợp người học phải nghiên cứu lại nội dung đã giới thiệu ở chương trình đào tạo trình độ cử nhân nhưng cũng không đánh mất cơ hội được cung cấp kiến thức về án lệ cho các học viên chưa được nghiên cứu về vấn đề này, nên thiết kế học phần án lệ ở bậc sau đại học với tư cách như một học phần tự chọn. Học phần về án lệ sẽ giúp các học viên ở bậc sau đại học chưa được học học phần này ở bậc cử nhân có được các kiến thức và kỹ năng cần thiết liên quan tới án lệ và áp dụng án lệ. Học phần này nên được thiết kế như một học phần tự chọn ở phần kiến thức cơ sở để tạo nền tảng cho học viên trong việc nghiên cứu các học phần chuyên ngành kế tiếp có liên quan đến án lệ.

Học phần về án lệ không nên chỉ giới thiệu các kiến thức chung về án lệ mà cần cung cấp cho sinh viên các kỹ năng phân tích, áp dụng án lệ. Tuy vậy, về mặt nội dung, cần thấy rằng nhu cầu tìm hiểu về án lệ và kỹ năng áp dụng của học viên thuộc các chuyên ngành khác nhau là khác nhau. Về cơ bản có thể thấy có sự khác biệt lớn 2 nhóm chuyên ngành: các chuyên ngành thiên về luật công và các chuyên ngành thiên về luật tư và quốc tế. Với các chuyên ngành thiên về luật công, do sự gắn kết chặt chẽ của luật công (như luật hình sự, luật hành chính) với pháp luật của Việt Nam nên đối với người học, nhu cầu tìm hiểu án lệ chủ yếu chỉ giới hạn ở các vấn đề lý luận chung về án lệ nói chung trên thế giới và vấn đề áp dụng án lệ của Việt Nam. Tuy nhiên, với các chuyên ngành thiên về luật tư và quốc tế (như luật kinh tế, luật dân sự, luật quốc tế), thực tiễn nghề nghiệp thường đòi hỏi người học hiểu biết về vấn đề áp dụng án lệ ở nước ngoài. Do đó, không nên thiết kế 1 học phần lớn bao trùm tất cả các vấn đề án lệ và áp dụng án lệ ở các nước và ở Việt Nam mà nên xây dựng 2 học phần tự chọn liên quan đến 2 mảng nội dung như đã nói để đáp ứng tốt hơn sự lựa chọn của các học viên. Học viên các chuyên ngành thiên về luật công có thể chỉ có nhu cầu chọn học phần 1 - có thể đặt tên là “Án lệ và kỹ năng phân tích, áp dụng án lệ ở Việt Nam” (2 tín chỉ), trong khi học viên các chuyên ngành thiên về luật tư và quốc tế có thể chọn học phần 2 - có thể đặt tên là “Án lệ và kỹ năng phân tích, áp dụng án lệ ở nước ngoài” (3 tín chỉ) với nội dung đề cập án lệ của cả các nước thuộc hệ thống thông luật và hệ

thống dân luật, đồng thời học viên thuộc nhóm này có thể đăng ký học cả học phần 1.

Học phần 1 (“Án lệ và kỹ năng phân tích, áp dụng án lệ ở Việt Nam”) có nội dung chi tiết bao gồm 2 vấn đề: Vấn đề 1 - Án lệ trong hệ thống pháp luật Việt Nam (khái niệm án lệ theo quy định của pháp luật Việt Nam; đặc điểm và nguyên tắc xây dựng án lệ; quy trình lựa chọn, công bố và áp dụng án lệ tại Việt Nam; vai trò của nguồn án lệ trong hệ thống pháp luật Việt Nam); Vấn đề 2 - Thực hành kỹ năng nghiên cứu và phân tích án lệ (các bước cơ bản trong việc thực hành kỹ năng phân tích án lệ; thực hành nghiên cứu và phân tích án lệ ở Việt Nam). Trong khi đó Học phần 2 (“Án lệ và kỹ năng phân tích, áp dụng án lệ ở nước ngoài”) có nội dung chi tiết gồm 5 vấn đề: Vấn đề 1 - Một số vấn đề lý luận chung về án lệ (khái niệm án lệ; Ratio Decidendi và Obiter Dictum; lược sử hình thành và phát triển án lệ; tầm quan trọng của loại nguồn án lệ trong hệ thống common law và hệ thống civil law; những điều kiện để một bản án trở thành án lệ; những nguyên tắc khi áp dụng án lệ; công bố án lệ và trích dẫn án lệ); Vấn đề 2 - Hệ thống tòa án của một số quốc gia thuộc hệ thống common law (thẩm quyền của tòa án; hệ thống tòa án của Anh; hệ thống tòa án của Hoa Kỳ; hệ thống tòa án của Úc); Vấn đề 3 - Án lệ trong hệ thống common law (“Rule of Stare decisis” trong hệ thống pháp luật Anh và “Rule of Stare decisis” trong hệ thống pháp luật Hoa Kỳ; Ưu điểm và nhược điểm của “Rule of Stare decisis”); Vấn đề 4 - Án lệ trong hệ thống civil law (khái niệm án lệ; đặc điểm và nguyên tắc xây dựng án lệ; áp

dụng án lệ, công bố và viện dẫn án lệ); Vấn đề 5 - Thực hành kỹ năng nghiên cứu và phân tích án lệ (các bước cơ bản trong việc thực hành kỹ năng phân tích án lệ; thực hành nghiên cứu và phân tích án lệ).

Theo đó, như ở Trường Đại học Luật Hà Nội, với 7 chuyên ngành đào tạo trình độ thạc sĩ hiện hành, học viên các chuyên ngành sau đây có thể lựa chọn học phần 1: Chuyên ngành luật hiến pháp và luật hành chính; Chuyên ngành luật hình sự và tổ tụng hình sự; Chuyên ngành tội phạm học và phòng ngừa tội phạm. Trong khi học phần 1 và 2 phù hợp cho học viên của các chuyên ngành sau đây: Chuyên ngành lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật; Chuyên ngành luật dân sự và tổ tụng dân sự; Chuyên ngành luật kinh tế; Chuyên ngành luật quốc tế.

Đối với chương trình đào tạo tiến sĩ, ở Việt Nam hiện nay các nghiên cứu sinh sẽ phải hoàn thành một số học phần bắt buộc và tự chọn để bổ sung và hỗ trợ kiến thức chuyên sâu của chuyên ngành đào tạo cho nghiên cứu sinh hoàn thành luận án tiến sĩ. Ở bậc đào tạo này, việc nghiên cứu của nghiên cứu sinh tập trung vào các vấn đề liên quan đến đề tài nghiên cứu, do vậy không nên thiết kế học phần về án lệ mang tính bắt buộc cho các nghiên cứu sinh bởi lẽ việc cần hay không cần mảng kiến thức này phụ thuộc vào nhu cầu của nghiên cứu sinh. Cũng vì lý do này mà các cơ sở đào tạo luật ở Việt Nam thường không yêu cầu nhiều học phần bắt buộc ở chương trình đào tạo. Các học phần tự chọn được thiết kế và cập nhật hàng năm phù hợp với đề tài nghiên cứu của các nghiên cứu sinh. Như ở chương trình đào

tạo trình độ tiến sĩ hiện hành của Trường Đại học Luật Hà Nội⁽²⁾ hiện chỉ yêu cầu nghiên cứu sinh phải hoàn thành 1 học phần bắt buộc (2 tín chỉ) về “Kỹ năng nghiên cứu luật học” và 2 học phần tự chọn (mỗi học phần có khối lượng 3 tín chỉ). Do đó, căn cứ vào đề tài của nghiên cứu sinh mà hàng năm các cơ sở đào tạo có thể thiết kế các học phần hoặc chuyên đề tự chọn chuyên sâu về án lệ liên quan trực tiếp tới đề tài của nghiên cứu sinh một cách linh hoạt thay vì đưa ra nội dung học phần một cách cố định. Thực tế ở trình độ tiến sĩ, yêu cầu tự học, tự nghiên cứu của nghiên cứu sinh là rất cao, do đó cũng không nhất thiết phải thiết kế học phần riêng về vấn đề này. Nghiên cứu sinh nếu có thể được hướng dẫn từ các giảng viên hướng dẫn, tự nghiên cứu để tìm hiểu các vấn đề liên quan đề tài nghiên cứu hoặc trong trường hợp cần thiết có thể tham gia lớp học về án lệ cùng với các sinh viên, học viên ở các bậc học thấp hơn. Đây cũng là kinh nghiệm phổ biến trong đào tạo tiến sĩ ở các nước có nền giáo dục tiên tiến.

1.1.2. Về phương pháp giảng dạy học phần “Án lệ và kỹ năng phân tích, áp dụng án lệ”

Đây là học phần mới và khó, do vậy bên cạnh việc xác định đúng nội dung giảng dạy thì sử dụng các phương pháp giảng dạy phù hợp là yếu tố quan trọng để đảm bảo triển khai học phần thành công, người dạy phát huy hết hiệu quả trong việc truyền đạt và người học lĩnh hội được các kiến thức và kỹ

(2). Quyết định số 3284/QĐ-ĐHLHN ngày 02/11/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội về việc ban hành Chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ luật học (sửa đổi, bổ sung).

năng như mong muốn. Để việc giảng dạy và học tập của học phần này đạt chất lượng cao, cần áp dụng và kết hợp các phương pháp giảng dạy khác nhau trên cơ sở xác định sự phù hợp với nội dung học phần và đối tượng học. Trong đó phương pháp giảng dạy truyền thống như phương pháp thuyết giảng và các phương pháp giảng dạy hiện đại hơn như phương pháp thảo luận nhóm, phương pháp truy vấn (phương pháp Socrates) phương pháp tình huống, phương pháp diễn án giả tưởng (moot court/moot arbitration) và phương pháp sử dụng án lệ (case study) là những phương pháp có thể áp dụng phù hợp cho học phần “Án lệ và kỹ năng phân tích, áp dụng án lệ”. Mỗi phương pháp có ưu điểm và nhược điểm riêng, tuy vậy, đối với học phần này và phù hợp với đối tượng người học ở bậc thạc sĩ, các giảng viên cần tích cực áp dụng các phương pháp hiện đại, tích cực, đề cao vai trò tự học, vai trò trung tâm của người học trong đào tạo, qua đó giúp sinh viên không chỉ có được nhiều kiến thức lý thuyết mà còn thực hành thành thạo các kỹ năng phân tích và áp dụng án lệ. Phương pháp thuyết giảng chỉ nên được sử dụng cho những phần giới thiệu lý thuyết cần thiết.

1.1.3. Yêu cầu về giảng viên, học viên và học liệu

Với học phần 1 - “Án lệ và kỹ năng phân tích, áp dụng án lệ ở Việt Nam”, nội dung tập trung vào lý luận và kỹ năng phân tích áp dụng án lệ chỉ ở Việt Nam nên yêu cầu đối với giảng viên, học viên và học liệu không quá phức tạp. Cụ thể là giảng viên cần có kiến thức các vấn đề lý luận và pháp luật về án lệ ở Việt Nam và các kỹ năng phân tích, áp dụng án lệ của Việt Nam. Nguồn án lệ

được Toà án nhân tối cao công bố cũng dễ dàng cho cả giảng viên lẫn học viên trong tiếp cận, nghiên cứu.

Với học phần 2 - “Án lệ và kỹ năng phân tích, áp dụng án lệ ở nước ngoài” có nội dung về án lệ ở các nước thuộc hệ thống thông luật và hệ thống dân luật. Học phần này không chỉ cung cấp các kiến thức về mặt lý thuyết mà còn chú trọng việc nghiên cứu và thực hành các kỹ năng phân tích và áp dụng án lệ ở các nước thuộc 2 hệ thống pháp luật lớn này. Do đó, để triển khai được một cách hiệu quả học phần này đòi hỏi phải có lực lượng giảng viên đủ về số lượng và đảm bảo yêu cầu về chất lượng giảng dạy. Để đảm bảo được việc giảng dạy học phần này, các yêu cầu đặt ra đối với giảng viên là: có trình độ tiếng Anh tốt đủ nghiên cứu được các án lệ nước ngoài; đã được đào tạo về pháp luật ở nước ngoài, nhất là ở các nước thuộc hệ thống thông luật; hiểu biết về hệ thống pháp luật các nước trên thế giới và Việt Nam; có kỹ năng nghiên cứu, phân tích, áp dụng án lệ ở mức cơ bản như các luật sư ở các nước tiên tiến, nhất là các nước thuộc hệ thống thông luật.

Số lượng giảng viên (cơ hữu và thỉnh giảng) cần được tính toán một cách phù hợp trên cơ sở số lượng người học, lớp học được tổ chức ở mỗi cơ sở đào tạo. Với các yêu cầu khá khắt khe như vậy đối với giảng viên, việc có được nguồn giảng viên đủ năng lực để giảng dạy học phần 2 sẽ là thách thức lớn đối với các cơ sở đào tạo. Đối với đội ngũ giảng viên thỉnh giảng, các cơ sở đào tạo cần tận dụng các dự án hợp tác quốc tế, đưa ra các chính sách phù hợp để khai thác, thu hút nguồn giảng viên thỉnh giảng là các chuyên

gia, giảng viên, luật sư nước ngoài cũng như của Việt Nam có kinh nghiệm về lĩnh vực này. Đối với đội ngũ giảng viên cơ hữu, các cơ sở đào tạo cần có chính sách tuyển dụng, đưa giảng viên đi đào tạo ở nước ngoài và sử dụng các giảng viên đã được đào tạo ở nước ngoài vào quá trình giảng dạy học phần này.

Do học phần liên quan tới án lệ nước ngoài nên để có thể học được học phần này đòi hỏi người học phải có trình độ tiếng Anh khá tốt để nghiên cứu trực tiếp các án lệ nước ngoài cũng như tham khảo các tài liệu nước ngoài có liên quan.

Về học liệu, học phần này đòi hỏi nguồn học liệu chính là án lệ ở các nước. Chính vì vậy, theo kinh nghiệm đào tạo của các nước, việc hình thành các casebook trong đào tạo là hết sức cần thiết. Trong đó cần chọn được các án lệ tiêu biểu ở các nước làm học liệu. Do đây là các án lệ nước ngoài, trong thời gian trước mắt và đặt trong bối cảnh khả năng tiếng Anh còn hạn chế của các học viên, các cơ sở đào tạo luật nên lược dịch các án lệ tiêu biểu đó ra tiếng Việt. Cùng với đó, để những người học ở một nước còn xa lạ với

án lệ, nhất là các kỹ năng phân tích, áp dụng án lệ như Việt Nam thì cần có nhiều tài liệu hướng dẫn liên quan đến án lệ để giúp người học dễ dàng hơn trong quá trình nghiên cứu.

1.2. Lồng ghép nội dung giảng dạy các vấn đề cơ bản về án lệ và áp dụng án lệ vào một hoặc một số học phần trong chương trình đào tạo sau đại học

Khảo sát các chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ hiện hành có thể thấy một số cơ sở đào tạo luật có đưa các học phần liên quan đến tư duy pháp lý, phương pháp phân tích luật, xây dựng và trình bày lập luận pháp lý. Theo đó, án lệ và kỹ năng áp dụng án lệ có thể được lồng ghép để giảng dạy như một phần nội dung của các học phần như vậy.

Chẳng hạn như Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành luật định hướng ứng dụng của Trường Đại học Luật Hà Nội, hiện có 2 học phần là “Phương pháp phân tích luật và tư duy pháp lý hiện đại” và “Xây dựng và trình bày lập luận pháp lý trong hành nghề luật” thuộc khối kiến thức cơ sở và là các học phần bắt buộc. Trong đó nội dung chi tiết các học phần này được thiết kế như sau:

Bảng 1. Nội dung chi tiết học phần Phương pháp phân tích luật và tư duy pháp lý hiện đại (2 tín chỉ)

TT	Tên chuyên đề	Hình thức tổ chức giảng dạy			
		Lí thuyết	Tự học	Làm việc nhóm	Thảo luận, thực hành
1	Phương pháp phân tích luật, tư duy pháp lý và vai trò của chúng trong hành nghề luật	2	12	2	2 (4)
2	Phương pháp phân tích luật, tư duy pháp lý trong hoạt động xây dựng pháp luật	4	24	4	4 (8)
3	Phương pháp phân tích luật, tư duy pháp lý trong thực tiễn áp dụng pháp luật	4	24	4	4 (8)

Bảng 2. Nội dung chi tiết học phần Xây dựng và trình bày lập luận pháp lý trong hành nghề luật (2 tín chỉ)

TT	Tên chuyên đề	Hình thức tổ chức giảng dạy			
		Lí thuyết	Tự học	Làm việc nhóm	Thảo luận, thực hành
1	Khái niệm, vai trò, tiêu chí, cấu trúc, phân loại lập luận pháp lý trong hành nghề luật	2	12	2	2 (4)
2	Xây dựng và trình bày lập luận pháp lý trong xây dựng pháp luật	4	24	4	4 (8)
3	Xây dựng và trình bày lập luận pháp lý trong áp dụng pháp luật	4	24	4	4 (8)

Với cấu trúc như vậy, án lệ, kĩ năng phân tích và áp dụng án lệ có thể được lồng ghép để làm rõ trong 2 học phần này và thực tế hiện nay ở Trường Đại học Luật Hà Nội, việc giảng dạy các học phần này cũng đã đề cập án lệ ở chừng mực nhất định, nhất là phương pháp tư duy, lập luận của thẩm phán, luật sư ở các nước thuộc hệ thống thông luật khi xử lý các vấn đề liên quan tới án lệ. Lẽ dĩ nhiên, khi lồng ghép vào các học phần trên thì các nội dung lí luận về án lệ và đặc biệt là kĩ năng phân tích, áp dụng án lệ chưa thực sự được nghiên cứu và thực hành một cách sâu sắc.

1.3. Tính khả thi và lộ trình thực hiện

Về học phần liên quan đến án lệ ở chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ, việc triển khai và khả năng triển khai tùy thuộc vào đề tài của nghiên cứu sinh có liên quan đến vấn đề này hay không và nhu cầu được đào tạo của nghiên cứu sinh. Đồng thời, như đã phân tích ở trên, các cơ sở đào tạo cũng không nhất thiết phải đưa ra một học phần tự chọn về chủ đề này ở chương trình đào tạo tiến sĩ.

Đối với chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ, như đã phân tích, với học phần 1, không đòi hỏi quá khắt khe về giảng viên, học viên, học liệu nên các cơ sở đào tạo

hoàn toàn có thể triển khai ngay; trong khi đó, với học phần 2, các yêu cầu đặt ra đối với giảng viên và học liệu cũng như đặt trong bối cảnh thực tế về trình độ tiếng Anh của người học còn nhiều hạn chế cho thấy việc đưa ra học phần này cần phải có thời gian chuẩn bị cả về học liệu và giảng viên của các cơ sở đào tạo. Do đó, trong thời gian trước mắt, giải pháp phù hợp để giảng dạy các vấn đề cơ bản về “án lệ và phân tích, áp dụng án lệ ở nước ngoài” ở chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ là lồng ghép các vấn đề này vào một hoặc một số học phần có liên quan như hiện có ở Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành luật định hướng ứng dụng của Trường Đại học Luật Hà Nội. Chương trình đào tạo nào chưa có cần thiết kế các học phần tương tự như vậy để triển khai giảng dạy. Tuy nhiên, để nâng cao hiệu quả trong đào tạo, yêu cầu quan trọng là cần cung cấp cho các học viên các án lệ điển hình và các hướng dẫn đọc hiểu, phân tích, áp dụng án lệ cần thiết cho học viên tham khảo. Trong đó, việc xây dựng các tuyển tập án lệ điển hình dành cho học phần này (Casebooks) cũng như các tài liệu bình luận về các án lệ điển hình (Cases and Comments)

nghư kinh nghiệm nước ngoài là yêu cầu then chốt để có thể triển khai học phần. Về lâu dài, các cơ sở đào tạo cần có sự chuẩn bị về giảng viên và học liệu để tiến tới xây dựng học phần 2 như đề xuất ở mục 1.1.1 nói trên với tư cách là một học phần tự chọn ở khối kiến thức cơ sở. Khi hầu hết các cơ sở đào tạo luật ở Việt Nam đều đã đưa học phần 1 và 2 vào Chương trình đào tạo trình độ đại học như là các học phần bắt buộc thì không cần thiết phải thiết kế các học phần này ở chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ để tránh sự trùng lặp.

Đối với việc lồng ghép nội dung giảng dạy các vấn đề cơ bản về án lệ vào các học phần khác thuộc chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ, việc triển khai sẽ có thuận lợi là không cần xây dựng học phần mới, không đòi hỏi phải có lực lượng giảng viên mới đủ sức đảm nhận các học phần mới về án lệ nhưng nhược điểm là học viên sẽ không được nghiên cứu và thực hành một cách sâu sắc về án lệ và phân tích, áp dụng án lệ. Do đó, trong ngắn hạn thì các cơ sở đào tạo luật nói chung, Trường Đại học Luật Hà Nội có thể triển khai giải pháp này song song với việc bổ sung học phần 1 vào chương trình đào tạo. Việc lồng ghép như vậy sẽ giúp học viên hiểu biết và thực hành thêm được phần nào các vấn đề về án lệ và kỹ năng phân tích, áp dụng án lệ ở các nước thuộc hệ thống thông luật và hệ thống dân luật. Về dài hạn, không cần lồng ghép như vậy mà cần đưa học phần 2 vào triển khai song song với học phần 1.

2. Sử dụng án lệ với tư cách là học liệu và là phương pháp sử dụng bản án (case method)

Việc đào tạo trình độ thạc sĩ ở các cơ sở đào tạo luật ở Việt Nam hiện nay vẫn chủ

yếu nặng về cung cấp lý thuyết,⁽³⁾ nhẹ về thực hành như nhận định của Nghị quyết số 29-NQ/TW Hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành trung ương Khoá XI ban hành ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 29). Theo đó, việc đổi mới giáo dục và đào tạo nói chung, đào tạo trình độ thạc sĩ luật nói riêng cần bám sát chỉ đạo của Đảng nêu trong Nghị quyết số 29 là “*học đi đôi với hành; lý luận gắn với thực tiễn*”.⁽⁴⁾ Vì thế, việc đưa các án lệ của Việt Nam và thế giới vào học liệu các học phần có liên quan và việc sử dụng án lệ trong đào tạo với tư cách là phương pháp giảng dạy - phương pháp sử dụng bản án (case method) để tăng cường tính thực tiễn trong đào tạo là rất cần thiết và cần được triển khai một cách mạnh mẽ ở các cơ sở đào tạo luật.⁽⁵⁾ Tuy vậy, để triển khai một cách hiệu quả việc đưa án lệ vào đào tạo với tư cách là học liệu và với tư cách là phương pháp sử dụng bản án đặt ra các yêu cầu sau đây:

Thứ nhất, việc đưa án lệ vào học liệu của các học phần và việc áp dụng phương pháp sử dụng bản án (case method) đòi hỏi phải có các tuyển tập án lệ (casebooks) tương ứng với từng học phần. Cùng với các tuyển tập án lệ

(3). Ho, Ai Nhan, “Legal Education in Vietnam: The History, Current Situation and Challenges”, 2017, 26(1), *Legal Education Review*, tr. 83.

(4). Mục B.I.3.

(5). Xem thêm: Bùi Xuân Hải, “Thực trạng và ý nghĩa của việc sử dụng bản án trong công tác đào tạo luật ở Việt Nam”, *Tạp chí khoa học pháp lý*, Số 04 (89), 2015, tr. 10.

này, cần phải sửa đổi, bổ sung, viết mới các giáo trình theo hướng ngoài việc đề cập các vấn đề lý luận, pháp luật thành văn, cần viện dẫn, phân tích các án lệ điển hình. Các cơ sở đào tạo cũng cần cung cấp các tài liệu hướng dẫn, bình luận án lệ của các chuyên gia trong và ngoài nước để giúp giảng viên, học viên dễ dàng hơn trong quá trình nghiên cứu án lệ.

Thứ hai, việc áp dụng được phương pháp sử dụng bản án (case method) hiệu quả đòi hỏi giảng viên cần có kiến thức chuyên môn vững vàng và kinh nghiệm thực tiễn, đồng thời cần đầu tư nhiều thời gian, công sức để chuẩn bị. Việc áp dụng phương pháp sử dụng bản án cần đảm bảo phù hợp, linh hoạt với nội dung từng học phần, từng vấn đề, không nên áp dụng một cách máy móc.

3. Đưa án lệ vào danh mục các đề tài tốt nghiệp và khuyến khích học viên thực hiện luận văn, luận án về chủ đề này

Án lệ là chủ đề còn mới ở Việt Nam, do đó việc đưa án lệ vào các chủ đề nghiên cứu cho các học viên viết luận văn thạc sĩ, các nghiên cứu sinh viết luận án tiến sĩ là rất phù hợp và cần thiết.⁽⁶⁾ Đây cũng là giải pháp hết sức thiết thực để đưa án lệ vào đào tạo ở bậc sau đại học - bậc học đòi hỏi việc tự nghiên cứu, tự học nhiều hơn của học viên. Việc viết luận văn, luận án về vấn đề này không chỉ giúp học viên hiểu biết một cách sâu sắc về án lệ và kỹ năng phân tích, áp dụng án lệ ở các nước cũng như Việt Nam mà còn giúp tạo ra nguồn tài liệu, học liệu tốt cho quá trình đào tạo các bậc học, hình thức đào tạo khác nhau của các cơ sở đào tạo luật. Vì thế,

các cơ sở đào tạo luật cần sớm đưa ra danh mục các đề tài gợi ý về án lệ và khuyến khích học viên thạc sĩ, nghiên cứu sinh tiến sĩ nghiên cứu.

Án lệ có thể được sử dụng trong chương trình đào tạo sau đại học tại các cơ sở đào tạo luật ở Việt Nam theo ba giải pháp nói trên. Tuy vậy, để thực hiện có hiệu quả việc sử dụng án lệ trong đào tạo sau đại học thì các cơ sở đào tạo luật cần hội đủ các điều kiện nhất định về giảng viên, học liệu và người học. Trong đó, quan trọng nhất chính là sự thay đổi lớn trong nhận thức và quyết tâm của giảng viên và lãnh đạo các cơ sở đào tạo luật về vai trò quan trọng và hữu ích của việc sử dụng án lệ trong đào tạo sau đại học./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Văn Cường, “Ý nghĩa của việc nghiên cứu bản án, quyết định của tòa án”, *Tạp chí khoa học pháp lý*, Số 04 (89), 2015.
2. Julian Hermida, “Convergence of Civil Law and Common Law in the Criminal Theory Realm”, *University of Miami International and Comparative Law Review*, Fall, 2005.
3. Ho, Ai Nhan, “Legal Education in Vietnam: The History, Current Situation and Challenges”, 2017, 26(1), *Legal Education Review*.
4. Bùi Xuân Hải, “Thực trạng và ý nghĩa của việc sử dụng bản án trong công tác đào tạo luật ở Việt Nam”, *Tạp chí khoa học pháp lý*, số 04 (89), 2015.
5. Michael Kirby, “Precedent Law, Practice, and Trends in Australia”, 2007, *Australian Bar Review*.
6. Susan Y Bell, “Precedent: Attitude of the English and Australian Courts”, 1970, 266, *The Adelaide Law Review*, 268.

(6). Xem thêm: Nguyễn Văn Cường, “Ý nghĩa của việc nghiên cứu bản án, quyết định của tòa án”, *Tạp chí khoa học pháp lý*, Số 04 (89), 2015, tr. 54.